

Số: /BC – BDT

Ninh Thuận, ngày tháng 4 năm 2022

## **BÁO CÁO**

### **Biểu dương Người có uy tín, nhân sĩ trí thức và doanh nhân tiêu biểu người dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận**

Thực hiện Công văn số 389/UBND-DTTS ngày 22/3/2022 của Ủy ban Dân tộc, về việc Báo cáo kết quả và cho ý kiến dự thảo Tiêu chí lựa chọn đại biểu dự “Lễ tuyên dương người có uy tín, nhân sĩ trí thức, doanh nhân tiêu biểu dân tộc thiểu số toàn quốc lần thứ II”; Công văn số 1054/VPUB-VXNV ngày 24/3/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc thực hiện công văn số 389/UBND-DTTS ngày 22/3/2022 của Ủy ban Dân tộc.

Ban Dân tộc tỉnh Ninh Thuận Báo cáo kết quả và cho ý kiến dự thảo Tiêu chí lựa chọn đại biểu dự “Lễ tuyên dương người có uy tín, nhân sĩ trí thức, doanh nhân tiêu biểu dân tộc thiểu số toàn quốc lần thứ II”, như sau:

## **PHẦN I**

### **BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN BIỂU DƯƠNG, TÔN VINH NGƯỜI CÓ UY TÍN, NHÂN SĨ TRÍ THỨC, DOANH NHÂN TIÊU BIỂU TRONG ĐỒNG BÀO DTTS GIAI ĐOẠN 2017-2021.**

#### **I. Khái quát chung**

#### **1. Điều kiện tự nhiên, kinh tế xã hội vùng DTTS trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.**

Tỉnh Ninh Thuận có diện tích tự nhiên 3.358 km<sup>2</sup>, dân số 181.788 hộ/722.689 khẩu; có 06 huyện và 01 thành phố, trong đó, huyện Bác Ái thuộc huyện nghèo theo Nghị quyết 30a của Chính phủ. Giai đoạn 2016-2020, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Ninh Thuận có 37 xã, trong đó 15 xã khu vực III, 21 xã khu vực II, 01 xã khu vực I<sup>1</sup>. Giai đoạn 2021-2025, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh có 28 xã ; trong đó có 15 xã khu vực III, 01 xã khu vực II, 12 xã khu vực I<sup>2</sup> với 71 thôn đặc biệt khó khăn<sup>3</sup>.

<sup>1</sup> Quyết định số 582/QĐ-TTg ngày 28/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 103/QĐ-TTg ngày 22/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ.

<sup>2</sup> Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025. Theo Quyết định số 1127/QĐ-TTg, ngày 14/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, có khó khăn đặc thù, giai đoạn 2021 -2025, gồm: Dân tộc Raglai, Cơ Ho, Chăm.

<sup>3</sup> Quyết định số 612/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 của Chủ nhiệm Ủy ban dân tộc phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 -2025.

Toàn tỉnh có 32 dân tộc thiểu số, với 38.431 hộ/170.566 khẩu, chiếm 23% dân số toàn tỉnh; (dân tộc Raglai 17.762/76.295 khẩu, chiếm 10,6% dân số toàn tỉnh; dân tộc Chăm 19.239 hộ/85.343 khẩu, chiếm 11% dân số toàn tỉnh; dân tộc Hoa 974 hộ/3.759 khẩu, chiếm 0,53% dân số toàn tỉnh; các dân tộc thiểu số khác 728 hộ/3.828 khẩu, chiếm 0,53% dân số toàn tỉnh). (Hộ nghèo dân tộc thiểu số 8.635 hộ/38.860 khẩu, chiếm 22,46% so với hộ DTTS; Hộ cận nghèo dân tộc thiểu số 4.687 hộ/22.753 khẩu, chiếm 12,19% so với hộ DTTS)<sup>4</sup>. Đồng bào các dân tộc thiểu số tỉnh Ninh Thuận có truyền thống đoàn kết, yêu nước, có bản sắc văn hóa, tiếng nói riêng của mỗi dân tộc; trong đó dân tộc Chăm và dân tộc Raglai theo chế độ mẫu hệ. Dân tộc Chăm sinh sống chủ yếu ở vùng đồng bằng, sinh sống chủ yếu bằng nghề trồng trọt và chăn nuôi. Dân tộc Raglai và K'ho chủ yếu ở miền núi, sinh sống bằng nghề nông nghiệp. Về tôn giáo, dân tộc Chăm chủ yếu theo 03 tôn giáo chính, đạo Bàlamôn, đạo Bà ni và đạo Islam; dân tộc Raglai chủ yếu theo tín ngưỡng dân gian, một số ít theo đạo Thiên Chúa giáo, Tin Lành và tôn giáo khác...

## **2. Khái quát về đội ngũ Người có uy tín, nhân sỹ trí thức và doanh nhân dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh.**

Giai đoạn 2017 – 2021, toàn tỉnh có 2.025 người có uy tín trong đồng bào DTTS, trong đó Người có uy tín theo Chỉ thị 06/2008/CT-TTg có 1.405 người; Người có uy tín theo Quyết định 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ có 620 người (mỗi năm 124 người); tổng số nhân sỹ trí thức và doanh nhân là đồng bào DTTS có 1.722 người, trong đó đội ngũ giáo viên từ bậc tiểu học trở lên có 1.363 người, Bác sỹ có 159 người, Nghệ sỹ ưu tú có 02 người, Nghệ nhân ưu tú có 20 người, doanh nhân có 178 người.

## **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN GIAI ĐOẠN 2017-2021**

### **1. Công tác chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện**

Trong thời gian qua thực hiện các Chỉ thị, Nghị định, Quyết định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về công tác dân tộc, chính sách dân tộc; Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh đã cụ thể hóa và chỉ đạo các Sở, ngành và địa phương tổ chức triển khai thực hiện; ban hành các Quyết định, Kế hoạch triển khai thực hiện công tác dân tộc, chính sách dân tộc đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh. Đặc biệt là thực hiện Chỉ thị số 06/2008/CT-TTg ngày 06/3/2008 và Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số. Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành văn bản chỉ đạo<sup>5</sup>, giao Ban Dân tộc tỉnh chủ trì phối

<sup>4</sup> Quyết định số 119/QĐ-UBND ngày 27/01/2022 của Chủ tịch ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt, điều chỉnh kết quả tổng rà soát hộ nghèo, cận nghèo năm 2021 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận..

<sup>5</sup> Kế hoạch số 2144/KH-UBND ngày 28/5/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ, về tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số; Quyết định số 945/QĐ-UBND ngày 08/6/2018, về phê duyệt danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số năm 2018; Quyết định số

hợp với các Sở, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai thực hiện chính sách, tạo điều kiện thuận lợi người có uy tín, nhân sĩ trí thức, doanh nhân tiêu biểu dân tộc thiểu số hoạt động, phát huy vai trò trong tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc thiểu số tham gia thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, thực hiện các chương trình mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc miền núi; góp phần nâng cao đời sống, vật chất tinh thần của người dân, củng cố niềm tin của đồng bào đối với Đảng và Nhà nước.

## **2. Kết quả thực hiện**

### **a) Về số lượng:**

Tổng số người có uy tín trên địa bàn tỉnh có 404 người, trong đó người có uy tín theo Chỉ thị 06/2008/CT-TTg có 280 người (dân tộc Chăm có 156 người, dân tộc Raglai có 92 người, dân tộc K'ho có 6 người, dân tộc Churu có 01 người, dân tộc Hoa – Nùng có 16 người, dân tộc thiểu số khác có 05 người); Người có uy tín theo Quyết định 12/2018/QĐ-TTg có 124 người (dân tộc Chăm có 35 người, dân tộc Raglai có 82 người, dân tộc K'ho có 3 người, dân tộc Nùng có 02 người, dân tộc Churu có 1 người).

### **b) Vai trò và những đóng góp của đội ngũ Người có uy tín, nhân sĩ trí thức và doanh nhân người dân tộc thiểu số.**

#### **- Đối với người có uy tín:**

+ *Trong tuyên truyền, vận động thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước:* Người có uy tín là những người gương mẫu chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các Hương ước, Quy ước khu dân cư; tích cực tham gia các phong trào tại địa phương như: phong trào “*Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc*” gắn với cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*”; vận động Nhân dân bàn giao mặt bằng xây dựng các công trình dự án năng lượng tái tạo (điện mặt trời, điện gió), đường cao tốc Bắc - Nam; vận động Nhân dân thực hiện nghiêm về các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19, nhất là trong dịp lễ hội Ka tê, tết Ramurwan từ năm 2020 đến năm 2022, trong đó Người có uy tín đã tích cực tham gia tuyên truyền, vận động Ban phong tục, các vị chức sắc tôn giáo không thực hiện các nghi lễ tập trung đông người; tạm hoãn đám cưới, nhà mới, đám tang, lễ bỏ mả...; phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể trong việc quản lý, giáo dục các đối tượng vi phạm pháp luật tại nơi cư trú; vận động bà

---

1530/QĐ-UBND ngày 19/9/2018, về giao bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2018 cho các cơ quan, đơn vị; Quyết định số 95/QĐ-UBND ngày 21/01/2019, về việc thay thế, bổ sung và công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số năm 2019; Quyết định số 822/QĐ-UBND ngày 23/5/2019, về việc phê duyệt kế hoạch thực hiện chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số năm 2019; Quyết định số 2053/QĐ-UBND ngày 25/12/2019, về việc thay thế, bổ sung và công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số năm 2020; Quyết định số 769/QĐ-UBND ngày 28/5/2020, về việc phê duyệt kế hoạch thực hiện chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số năm 2020; Kế hoạch 2527/KH-UBND ngày 16/7/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh, về việc tổ chức Hội nghị gặp mặt, biểu dương Người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số năm 2020; Quyết định số 2314/QĐ-UBND ngày 29/12/2020, về việc thay thế, bổ sung và công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số năm 2021; Quyết định số 292/QĐ-UBND ngày 18/02/2021, về việc phê duyệt kế hoạch thực hiện chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số năm 2021

con đồng bào dân tộc xóa bỏ tập tục mê tín dị đoan, không theo đạo trái quy định.

+ *Trong phát triển kinh tế-xã hội, xóa đói giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới:* Người có uy tín luôn gương mẫu đi đầu trong tham gia phát triển kinh tế - xã hội, nhất là trong việc thực hiện chuyển dịch cơ cấu kinh tế, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi theo hướng sản xuất tập trung, ứng dụng có hiệu quả các tiến bộ khoa học, công nghệ vào sản xuất giống cây trồng, vật nuôi, hàng hóa nông sản có giá trị kinh tế cao. Thông qua các mô hình chuyển giao tiến bộ khoa học, kỹ thuật đã giúp cho các hộ đồng bào dân tộc thiểu số thay đổi tập quán canh tác lạc hậu, chuyển đổi sang việc áp dụng các biện pháp kỹ thuật tiên tiến về chăn nuôi, trồng trọt với các giống cây trồng, vật nuôi có chất lượng, mô hình của dự án đem lại năng suất cao, chất lượng tốt, giá trị kinh tế cao, không còn trông chờ ỷ lại vào sự hỗ trợ của Nhà nước. Trong phong trào xây dựng nông thôn mới : Người có uy tín tích cực tham gia đóng góp trong quá trình lập kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương khi lấy ý kiến Nhân dân; vận động người dân đóng góp ngày công lao động, hiến đất làm đường giao thông; tuyên truyền vận động Nhân dân đóng góp tiền lắp đặt Camera an ninh, bóng đèn đường giao thông nông thôn; thực hiện tốt vệ sinh môi trường không nuôi heo thả rong; không vứt rác xuống kênh mương; không xả nước thải ra đường; tham gia xây dựng hương ước, qui ước, vận động đồng bào thay đổi các tập tục lạc hậu, thực hiện nếp sống mới trong việc cưới, việc tang, lễ hội; giảm thiểu tình trạng tảo hôn ... Đến nay, tỉnh Ninh Thuận có 02 huyện đạt chuẩn nông thôn mới là huyện Ninh Phước và huyện Ninh Hải; có 20/37 xã vùng đồng bào dân tộc và miền núi đạt chuẩn nông thôn mới (đạt 54%).

+ *Trong xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở và khối đại đoàn kết toàn dân tộc:* Người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số đã thực sự phát huy vai trò tham gia tích cực trong công tác xây dựng Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể ở cơ sở. Thông qua các đợt tiếp xúc cử tri của Đại biểu Quốc Hội, Hội đồng nhân dân các cấp, những Người có uy tín đã có nhiều ý kiến đóng góp, phản ánh tâm tư, nguyện vọng chính đáng của Nhân dân, đồng thời tham gia ý kiến đóng góp thiết thực vào chương trình phát triển kinh tế - xã hội, an ninh trật tự của địa phương. Phối hợp với Ban Thanh tra Nhân dân, Ban công tác Mặt trận thôn thực hiện việc giám sát hoạt động của các chức danh do Hội đồng nhân dân bầu, góp phần củng cố hệ thống chính trị ở cơ sở ngày một vững mạnh.

+ *Trong công tác giữ gìn an ninh, quốc phòng và trật tự, an toàn xã hội:* Người có uy tín đã phát huy vai trò và có những đóng góp quan trọng trong công tác tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc tích cực tham gia phong trào “*Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc*”; cùng với các Hội, đoàn thể, chính quyền địa phương tham gia hòa giải các vụ việc tranh chấp đất đai trong nội bộ Nhân dân, bài trừ các tệ nạn tập tục mê tín dị đoan, các trường hợp truyền đạo trái pháp luật trong đồng bào dân tộc thiểu số; không để các phần tử xấu lợi dụng tuyên truyền, kích động, gây rối làm mất an ninh trật tự ở cơ sở; không để xảy

ra điểm nóng, tụ tập đông người, khiếu nại, khiếu kiện, đơn thư vượt cấp; vận động bà con Nhân dân nâng cao ý thức, phòng chống tội phạm, giáo dục con em, người thân trong gia đình, dòng tộc mình không vi phạm các tệ nạn xã hội; vận động thanh niên DTTS thực hiện nghĩa vụ quân sự hăng hái lên đường nhập ngũ bảo vệ Tổ quốc. Ngoài ra, Người có uy tín còn cung cấp nhiều thông tin có giá trị cho lực lượng Công an, Bộ đội biên phòng tỉnh để bảo vệ quê hương, bảo vệ chủ quyền an ninh biên giới biên.

+ *Công tác giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc*: Người có uy tín thực sự trở thành lực lượng nòng cốt, bằng hành động việc làm cụ thể để làm gương và tích cực vận động, giáo dục con cháu trong dòng họ và cộng đồng tham gia bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống quý báu của các dân tộc như: Lễ hội Katê, Tết Ramurwan, Lễ Cambul, Lễ Suk yong, Lễ tôn chức... của người Chăm; Lễ mừng lúa mới, Lễ bỏ mả, Lễ cúng giàng, Lễ cưới, văn hóa ẩm thực của người Raglai; các công trình kiến trúc cổ Champa được Nhà nước xếp hạng di tích Quốc gia đặc biệt đối với Tháp Pô Klông Garai, Tháp Hòa Lai; “Nghệ thuật làm gốm truyền thống của người Chăm làng Bàu Trúc”; chữ viết đồng bào Chăm và đồng bào Raglai... giữ gìn và phát huy các điệu múa, hát, sử thi và các sản phẩm văn hóa phi vật thể của đồng bào DTTS; đặc biệt có 20 Nghệ nhân là đồng bào dân tộc thiểu số được Chủ tịch nước phong tặng Danh hiệu Nghệ nhân ưu tú.

#### **- Đối với nhân sĩ trí thức:**

+ *Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo*: Đội ngũ giáo viên DTTS từ bậc tiểu học trở lên có 1.363 người. Công tác Giáo dục và Đào tạo vùng đồng bào dân tộc trên địa bàn tỉnh được các Cấp ủy đảng, chính quyền các cấp quan tâm. Cơ sở hạ tầng trường, lớp các cấp học được quan tâm, đầu tư xây dựng ngày càng khang trang, đảm bảo đủ điều kiện để từng bước nâng cao chất lượng dạy và học. Tỷ lệ học sinh đến trường tăng cao hàng năm, học sinh lưu ban, bỏ học ngày càng giảm, tỷ lệ học sinh tốt nghiệp tăng rõ rệt. Ngôn ngữ, chữ viết và các văn hoá đặc thù các dân tộc được quan tâm đưa vào Chương trình học góp phần tích cực trong việc duy trì, gìn giữ và phát huy bản sắc văn hoá tốt đẹp của đồng bào các dân tộc thiểu số trong tỉnh.

+ *Lĩnh vực y tế*: Tính đến ngày 30/12/2021 số cán bộ, nhân viên ngành Y tế có 2.851 cán bộ. Trong đó: Bác sĩ: 490 (BS.CKII: 50, BS.CKI: 162, Thạc Sĩ: 05.); Dược sĩ: 225 (Dược sĩ ĐH: 66; Dược sĩ SDH: 05.), Y sĩ: 336; Điều dưỡng: 761; Hộ sinh: 208; KTV: 174; Cán bộ khác: 657. Riêng cán bộ y tế người dân tộc thiểu số có 615 người, bao gồm 159 người có trình độ Bác sĩ trở lên; 11 Dược sĩ đại học; 92 Cử nhân điều dưỡng; 14 Cử nhân Kỹ thuật viên, 17 Cử nhân Hộ sinh, 35 Thạc sĩ và đại học khác; 77 Cao đẳng; còn lại Trung cấp và cán bộ khác.

Hàng năm, ngành y tế phối hợp với các cơ quan, đơn vị và chính quyền địa phương đẩy mạnh phong trào xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn quốc gia về y tế gắn với phong trào xây dựng nông thôn mới. Tổ chức tiêm chủng định kỳ liên tục hàng tháng tại tất cả các trạm y tế xã, phường trong tỉnh, bình

quân hàng năm tỷ lệ tiêm chủng đầy đủ 8 bệnh cho trẻ em dưới 1 tuổi đạt 97%, tỷ lệ phụ nữ có thai được tiêm ngừa uốn ván từ 2 mũi trở lên đạt trên 90%, tỷ lệ phụ nữ tuổi sinh đẻ (15 - 35 tuổi) được tiêm phòng uốn ván đạt 95%. Dự án tiêm chủng mở rộng tiếp tục duy trì thành quả thanh toán bại liệt, loại trừ uốn ván sơ sinh, khống chế bệnh sởi và giảm số mắc và chết do các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm khác ở trẻ em.

*+ Lĩnh vực Văn hóa – Nghệ thuật:*

Ninh Thuận là tỉnh có đông đồng bào DTTS sinh sống, chiếm phần lớn là dân tộc Chăm và dân tộc Raglai. Đồng bào Chăm có truyền thống văn hóa lâu đời, mang đậm nét bản sắc văn hóa dân tộc, còn lưu giữ nhiều công trình vật thể và phi vật thể có giá trị như: Tháp Pô Klông Garai, Tháp Pôrômê, Tháp Hòa Lai,.. Làng Dệt Mỹ Nghiệp và Làng Gốm Bàu Trúc; trong thời gian qua các làng nghề truyền thống của đồng bào Chăm được các cấp, các ngành ở Trung ương và địa phương quan tâm hỗ trợ khôi phục, đầu tư cơ sở hạ tầng, đã giải quyết nhiều công ăn việc làm cho bà con đồng bào DTTS và có thu nhập ổn định; hàng năm thu hút nhiều khách du lịch trong và ngoài nước đến tham quan, mua sắm.

Giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc, khai thác và sử dụng hiệu quả các loại hình nghệ thuật truyền thống của đồng bào các dân tộc trong tỉnh như : một số lễ hội tín ngưỡng, dân gian của đồng bào Chăm, Raglai được phục dựng, biểu diễn trong nước và khu vực; đã mở lớp truyền dạy nhạc cụ truyền thống của đồng bào Chăm cho đối tượng là học sinh vùng đồng bào Chăm tại làng Bàu Trúc và Mỹ nghiệp (Phước Dân - Ninh Phước). Lớp truyền dạy do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp cùng Viện Văn hóa, Nghệ thuật Quốc gia Việt Nam thực hiện. Kết quả các học viên tham gia lớp học đều biết sử dụng thành thạo nhạc cụ truyền thống của đồng bào mình.

Đồng bào Raglai lưu giữ nhiều giá trị tinh hoa văn hóa vật thể và phi vật thể độc đáo, góp phần vào trong kho tàng văn hóa Việt Nam, như: Làn điệu Mã la trong lễ bỏ mả, trong việc cưới, vui mừng lúa mới, nhà mới, các lễ hội của dân tộc, làn điệu hát ru, giữ gìn các trang phục truyền thống của dân tộc, các điệu Ruguo của dân tộc Raglai và dân tộc K'ho; hát sử thi ca ngợi các vị anh hùng đã có công với quê hương, xóm làng, nhằm truyền dạy sử thi cho con em đồng bào dân tộc thiểu số.

**- Đối với Doanh nhân:**

Hiện nay toàn tỉnh có 3.908 doanh nghiệp, trong đó có 178 doanh nghiệp là người dân tộc thiểu số làm chủ, chiếm 4,6% (Chăm: 136 doanh nghiệp; Hoa: 37 doanh nghiệp; Nùng: 03 doanh nghiệp; Raglai: 01 doanh nghiệp; Tày: 01 doanh nghiệp).

Doanh nhân DTTS trên địa bàn tỉnh tuy chưa nhiều và chủ yếu tham gia trên các lĩnh vực kinh doanh vừa và nhỏ; tuy nhiên, trong thời gian qua các doanh nghiệp là đồng bào dân tộc thiểu số làm chủ đã tạo ra nhiều việc làm, tạo

ra nhiều sản phẩm có chất lượng tốt và tham gia vào quá trình hội nhập kinh tế quốc tế, mạnh dạn hợp tác quốc tế, mở rộng quy mô sản xuất, nâng cao năng lực cạnh tranh, phấn đấu nâng tỷ trọng đóng góp GDP cho tỉnh nhà của kinh tế tư nhân. Kinh tế tư nhân trở thành động lực quan trọng của nền kinh tế, tập trung nguồn lực vào phát triển kinh tế mang tính đột phá đòi hỏi nỗ lực hành động rất lớn của doanh nghiệp, doanh nhân, đặc biệt doanh nhân là người dân tộc thiểu số.

### **3. Những tấm gương tiêu biểu của Người có uy tín, nhân sĩ trí thức và doanh nhân dân tộc thiểu số trên các lĩnh vực**

#### **a) Đối với Người có uy tín**

Người có uy tín trong đồng bào DTTS là lực lượng nòng cốt, cầu nối quan trọng giữa Cấp ủy Đảng, chính quyền với người dân; có ảnh hưởng lớn trong công tác vận động đồng bào DTTS xây dựng Đảng, chính quyền, hệ thống chính trị ở địa phương; tuyên truyền, vận động đồng bào các dân tộc thiểu số chấp hành tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và đại đoàn kết các dân tộc; đóng góp tích cực trong các phong trào thi đua yêu nước, phát triển kinh tế- xã hội, xóa đói giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới; giữ gìn an ninh trật tự; luôn gương mẫu đi đầu trong mọi phong trào tại địa phương.

Tiêu biểu trong các phong trào này gồm các ông Kiều Minh Tiên, sinh năm 1961, dân tộc Chăm là NCUT thôn Tuần Tú, xã An Hải, huyện Ninh Phước; ông Trà Văn Có sinh năm 1938, dân tộc Raglai là NCUT thôn Trà Nô, xã Phước Hà; ông Bà Rá Gió, sinh năm 1972 dân tộc Raglai là NCUT thôn Tân Hà, xã Phước Hà; ông Châu Văn Tứ sinh năm 1948, dân tộc Chăm là người có uy tín thôn Hiếu Thiện, xã Phước Ninh; ông Ngân Cẩm, sinh năm 1954, dân tộc Chăm, người có uy tín thôn Phước Lập, xã Phước Nam; bà Mang Thị Điền, dân tộc Raglai, xã Bắc Sơn, huyện Thuận Bắc; ông Sohao Ha Đa, dân tộc K' Ho, thôn Tầm Ngân 2, xã Lâm Sơn, huyện Ninh Sơn; ông Cà Mau Thuyên, sinh năm 1963, dân tộc Raglai, thôn Ú, xã Ma Nới, huyện Ninh Sơn; ông Ya Bá, sinh năm 1961, dân tộc Raglai, thôn Gòn 1, xã Lâm Sơn, huyện Ninh Sơn; ông Lường A Chường, sinh năm 1970, dân tộc Nùng, thôn Phú Thạnh, xã Mỹ Sơn, huyện Ninh Sơn; ông Đạo Văn Cu, sinh năm 1952, dân tộc Chăm, thôn Lương Tri, xã Nhơn Sơn, huyện Nhơn Sơn...

#### **b) Nhân sĩ trí thức dân tộc thiểu số tiêu biểu:**

- *Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo:* Tấm gương tiêu biểu trên lĩnh vực giáo dục dân tộc có ông Đạo Văn Bình - Chuyên viên Phòng nghiệp vụ dạy học (Giáo dục Dân tộc) của Sở GD&ĐT; Ông đã trực tiếp tham mưu Lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về công tác giáo dục dân tộc; tham gia biên soạn sách giáo khoa tiếng Chăm lớp 1 và lớp 2 theo Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2019 của BGDĐT đã được thẩm định và chuẩn bị đưa vào giảng dạy trong năm 2022-2023; tham gia biên soạn tài liệu, chương trình tiếng Raglai dạy cho cán bộ, công chức, viên chức trong tỉnh; tham gia biên soạn sách giáo khoa tiếng Raglai lớp 1 đã được đưa vào giảng dạy học

kỳ II năm học 2021-2022; tham gia xây dựng “chương trình kỹ năng giao tiếp tiếng Chăm trong công tác dân tộc cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thuộc nhóm đối tượng 3 và nhóm đối tượng 4” theo quyết định số 771/QĐ-TTg ngày 26/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ, tại tỉnh Ninh Thuận và Bình Thuận. Các sáng kiến của ông được công nhận cấp cơ sở: “*Phương ngữ tiếng Chăm trong trường Tiểu học (đồng tác giả)*”; “*Một số giải pháp để dạy học tiếng Chăm cho Cán bộ Công chức (đồng tác giả)*”. “*Cách thức ra đề thi theo Thông tư số 32/TT-BGDĐT của bộ môn tiếng Chăm*” “*sự cải tiến cách viết chữ Chăm (xưa và nay)*”

- *Lĩnh vực y tế*: Những tấm gương tiêu biểu của ngành y tế trong thời gian qua, có sự tham gia đóng góp không nhỏ của ông Trương Văn Thọ (Dân tộc Chăm), nguyên Phó Giám đốc Sở Y tế; Ông Lưu Ngọc Tuấn (Dân tộc Chăm), nguyên Trưởng khoa truyền Nhiễm Bệnh viện Đa khoa tỉnh; Bà Phạm Thị Thanh (Dân tộc Raglai), Nguyên Phó Giám đốc Bệnh viện Đa khoa khu vực Ninh Sơn.

Với những cống hiến và đóng góp cho sự nghiệp chăm sóc và bảo vệ sức khỏe Nhân dân tỉnh nhà trong suốt thời gian vừa qua, ông Trương Văn Thọ được Chủ tịch nước phong tặng danh hiệu thầy thuốc ưu tú; Bộ Y tế tặng Bằng khen; Tỉnh ủy Ninh Thuận tặng Bằng khen hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 05 năm liền (2008-2012); UBND tỉnh Ninh Thuận tặng Bằng khen về hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; có nhiều bằng khen, giấy khen và Kỷ niệm chương của các Bộ, ngành Trung ương tặng. Dù đã nghỉ hưu theo chế độ, nhưng các ông, bà luôn luôn tận tâm trong công tác vận động, tuyên truyền, giáo dục tư tưởng, chính trị cho đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức và người dân nhằm củng cố lòng tin vào sự lãnh đạo của Đảng, chống lại các thế lực thù địch, các luận điệu xuyên tạc của kẻ thù; tham gia bảo vệ chính trị nội bộ, bảo vệ trật tự an ninh địa phương và cộng đồng người dân tộc thiểu số sinh sống. Thiết lập mối quan hệ mật thiết giữa cán bộ, công chức, viên chức cư trú và người dân vùng đồng bào DTTS sinh sống trong việc chấp hành các chính sách, pháp luật của Nhà nước, giáo dục con em dân tộc thiểu thực hiện tốt nghĩa vụ công dân tại địa phương.

- *Lĩnh vực Văn hóa – Nghệ thuật*:

Tiêu biểu trong giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc, khai thác và sử dụng các loại hình nghệ thuật truyền thống của đồng bào các dân tộc trong tỉnh như : một số lễ hội tín ngưỡng, dân gian của đồng bào Chăm, Raglai được phục dựng, biểu diễn trong nước và khu vực, trong đó giới văn nghệ sỹ đã tổ chức dàn dựng, phục dựng và làm mới 16 tiết mục; trong đó tiêu biểu có Nghệ sỹ ưu tú Đảng Năng Đức (Đoàn Ca múa nhạc Dân tộc tỉnh) và một số văn nghệ sỹ khác. Trong việc lưu truyền các nhạc cụ dân tộc Chăm có nghệ nhân ưu tú Phú Đình Đồn đã tham gia lớp truyền dạy nhạc cụ truyền thống của đồng bào Chăm cho đối tượng là học sinh vùng đồng bào Chăm tại làng Bàu Trúc và Mỹ Nghiệp (Phước Dân – Ninh Phước).



Tiêu biểu trong giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc Raglai, có bà Kator Thị Xính, dân tộc Raglai, nghệ nhân dân gian ưu tú; Biết hát sử thi: Sori; Alau (hát đối đáp), Hát Thần Lúa (Yang sia) trong các dịp lễ hội. Bà tham gia nhiều tiết mục trong “Ngày Hội văn hóa Raglai tại Ninh Thuận”; Bà còn tham gia nhiều cuộc thi hát và kể về sử thi của dân tộc mình. Góp phần gìn giữ và bảo tồn bản sắc văn hóa phi vật thể cho dân tộc mình trong thời đại hiện nay và Bà đạt được nhiều thành tích như: Giấy khen của UBND huyện Bác Ái và Sở VH-TT-DL tỉnh Ninh Thuận; Hội Văn nghệ dân gian Việt Nam công nhận Nghệ nhân Dân gian; Chủ tịch nước tặng nghệ nhân ưu tú trên lĩnh vực văn hóa phi vật thể. Ngoài ra, các nghệ nhân người dân tộc Raglai như: Kator Thị Kính, Mai Thắm (xã Phước Thắng, huyện Bác Ái), Chamaléa Thom (xã Phước Chiến, huyện Thuận Bắc) cùng một số nghệ nhân khác thường xuyên tham gia lớp truyền dạy kiến thức cơ bản về nhạc cụ mả la cho các đối tượng là con em người Raglai trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận do các ngành chức năng tổ chức.

### **c) Đối với Doanh nhân dân tộc thiểu số:**

Tám gương tiêu biểu trên lĩnh vực doanh nhân, gồm:

+ Ông Trần Văn Hùng (Dân tộc Hoa) Giám đốc Công ty TNHH Phú Thủy, đã có những đóng góp vào kim ngạch xuất khẩu của tỉnh. Năm 2021 tổng doanh thu đạt 400 tỷ đồng, đạt 100% KH đề ra, xuất khẩu trực tiếp đạt 9,2 triệu USD, hoạt động ổn định với số lượng 72 người, đảm bảo các chế độ về bảo hiểm cho người lao động, thu nhập bình quân 5,5 triệu đồng/người/tháng.

+ Ông Dương Đồng Khoảnh, dân tộc Chăm, là Tổng Giám đốc Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Hưng Phát, Ninh Thuận. Giai đoạn 2017-2021 công ty của Ông đầu tư công sức tìm thị trường tiêu thụ nông sản phẩm của bà con làm ra như: nhân điều, ớt, tỏi, hành .. để xuất khẩu và tiêu thụ nội địa; tuy mới thành lập nhưng doanh thu và lợi nhuận sau thuế hàng năm của Công ty hoạt động khá hiệu quả, cụ thể tổng doanh thu trong 5 năm (2017-2021) là 335.345.294.405 đồng, lợi nhuận sau thuế 6.424.387.862 đồng, với tổng lượng hàng xuất khẩu 1.891.168,08 Kgs. Công ty đã giải quyết nhiều công ăn việc làm cho đồng bào dân tộc thiểu số với mức lương người lao động bình quân nữ 5 triệu đồng/tháng; nam 6 triệu đồng/ tháng.

Những tám gương tiêu biểu của Người có uy tín, nhân sĩ trí thức và doanh nhân người dân tộc thiểu số trên các lĩnh vực, với những nhiệm vụ, hoàn cảnh, độ tuổi, tôn giáo khác nhau, song đều tỏa sáng tinh thần yêu nước, sống có lý tưởng, sáng tạo, khiêm tốn, giàu lòng nhân ái. Qua đó, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng các dân tộc Việt Nam; củng cố, tăng cường khối đại đoàn kết các dân tộc, phát huy nội lực, vượt qua khó khăn, nỗ lực phấn đấu vì “Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”.

## **4. Đánh giá chung**

### **a) Kết quả đạt được**

- Triển khai thực hiện Chỉ thị số 06/2008/CT-TTg ngày 06/3/2008; Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ, đã tạo điều kiện rất thuận lợi để cấp ủy, chính quyền và các ban ngành, đoàn thể địa phương tranh thủ và phát huy vai trò rất quan trọng của Người có uy tín, nhân sĩ trí thức, doanh nhân tiêu biểu dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận trong tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc thiểu số thực hiện tốt các chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước vùng đồng DTTS.

- Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm chỉ đạo các cấp, các ngành và địa phương thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ chính sách đối với Người có uy tín, nhân sĩ trí thức, doanh nhân tiêu biểu dân tộc thiểu số; tổ chức thăm hỏi, tặng quà nhân dịp Lễ hội, Tết cổ truyền của dân tộc; thăm hỏi bản thân hoặc gia đình Người có uy tín không may bị ốm đau, gặp hoàn cảnh khó khăn; cung cấp thông tin về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước; cung cấp các loại báo, tạp chí; biểu dương khen thưởng; tổ chức các lớp tập huấn, tham quan học tập kinh nghiệm ngoài tỉnh cho Người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số theo kế hoạch phê duyệt hàng năm.

- Kết quả hoạt động của Người có uy tín, nhân sĩ trí thức, doanh nhân tiêu biểu dân tộc thiểu số trong thời gian qua, có thể khẳng định: Họ chính là cầu nối quan trọng giữa các Cấp ủy Đảng, Chính quyền với Nhân dân; tích cực tuyên truyền, vận động nhằm thay đổi, bài trừ những hủ tục lạc hậu; truyền tải các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trên tất cả mọi mặt của đời sống, kinh tế - xã hội đến với đông đảo đồng bào dân tộc thiểu số. Đặc biệt, trong giai đoạn hiện nay, vùng đồng bào dân tộc thiểu số đã và đang nhận được sự quan tâm đặc biệt của Đảng, Nhà nước trong đầu tư, hỗ trợ các chương trình, chính sách để phát triển kinh tế - xã hội miền núi, xóa đói giảm nghèo bền vững. Các chương trình, dự án đã thực sự đi vào lòng dân và đạt được những kết quả rất đáng ghi nhận. Bên cạnh sự cố gắng, nỗ lực rất lớn của cả hệ thống chính trị, có một phần đóng góp, sự phối hợp rất nhịp nhàng của đội ngũ Người có uy tín, nhân sĩ trí thức, doanh nhân tiêu biểu trong đồng bào các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh.

#### b. Khó khăn, tồn tại

- Vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi kinh tế phát triển còn chậm, tỷ lệ hộ nghèo tuy có giảm hàng năm, nhưng vẫn còn cao; mặt bằng dân trí còn thấp và không đồng đều; một số phong tục tập quán đã ăn sâu trong tiềm thức của người dân vẫn còn lạc hậu. Nhận thức pháp luật và ý thức tuân thủ pháp luật của người dân còn hạn chế điều này cũng gây ra những khó khăn nhất định cho công tác tuyên truyền, vận động của Người có uy tín;

- Một số ít cấp ủy, chính quyền địa phương chưa quan tâm đúng mức trong công tác bầu chọn Người có uy tín; một số người có uy tín sức khỏe không đảm bảo, hoàn cảnh gia đình vẫn còn khó khăn, hoạt động chủ yếu bằng kinh nghiệm thực tiễn, khả năng giải thích, thuyết phục chưa cao, nên chưa phát huy tốt vai trò tại địa phương;

- Ngân sách của địa phương còn hạn chế, nên chi cho hoạt động người uy tín còn gặp nhiều khó khăn; kinh phí hỗ trợ cho Người có uy tín (chủ yếu thăm hỏi lễ, tết, ốm đau ...), nên việc đi lại của Người có uy tín trong công tác tuyên truyền, vận động trong đồng bào dân tộc thiểu số trong thời gian qua gặp nhiều khó khăn.

### c. Nguyên nhân

- *Nguyên nhân đạt được:* Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh; cấp ủy, chính quyền địa phương quan tâm thực hiện chính sách đối với Người có uy tín, bầu chọn Người có uy tín, nhân sĩ trí thức, doanh nhân DTTS thật sự tiêu biểu, xuất sắc, có tầm ảnh hưởng; phát huy được vai trò tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc thiểu số thực hiện tốt các chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước tại địa phương vùng đồng bào DTTS.

- *Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế:* Tình hình kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi còn khó khăn; nhận thức pháp luật và ý thức tuân thủ pháp luật của người dân còn hạn chế, một số phong tục tập quán vẫn còn lạc hậu đã ăn sâu trong tiềm thức của người dân; Một số ít địa phương bầu chọn Người có uy tín chưa thật sự tiêu biểu, xuất sắc điều này ảnh hưởng nhất định đến công tác tuyên truyền, vận động của Người có uy tín.

## 5. Bài học kinh nghiệm:

*Một là,* Phải tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, sự vào cuộc tích cực và có trách nhiệm của chính quyền địa phương và đồng thời phối hợp chặt chẽ giữa Mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội. Phát huy tốt vai trò của Người có uy tín, nhân sĩ trí thức, doanh nhân DTTS, xác định đây là lực lượng tiêu biểu, nòng cốt luôn được đồng bào dân tộc thiểu số nghe theo.

*Hai là,* Công tác vận động phát huy vai trò Người có uy tín phải được tiến hành thường xuyên và có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cấp, các ngành và địa phương; tìm hiểu, gặp gỡ, vận động Người có uy tín để phát huy, tranh thủ tối đa khả năng, năng lực và uy tín của họ đóng góp cho địa phương.

*Ba là,* Cần xác định rõ nội dung, phương pháp vận động đối với từng cá nhân sao cho phát huy được năng lực, sở trường của Người có uy tín, nhân sĩ trí thức, doanh nhân DTTS trong tuyên truyền, vận động quần chúng; cần phát huy được vai trò, vị trí ảnh hưởng của Người uy tín trong từng vùng, từng dân tộc thiểu số, từng dòng tộc để có phương pháp tranh thủ, sử dụng phù hợp, hiệu quả trong vùng dân tộc thiểu số tại địa phương.

*Bốn là,* Quan tâm thực hiện tốt các chế độ, chính sách, khen thưởng, biểu dương những Người có uy tín có thành tích xuất sắc trong các hoạt động tiêu biểu trên các lĩnh vực đời sống, kinh tế - xã hội, nhằm kịp thời động viên Người có uy tín tham gia đóng góp tích cực vào sự phát triển kinh tế và giữ vững tình hình an ninh trật tự xã hội ở địa phương.

**6. Thống kê chi tiết số liệu liên quan về NCUT, nhân sĩ trí thức, doanh nhân DTTS trên địa bàn tỉnh (kèm theo biểu thống kê số liệu)**

**III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN GIAI ĐOẠN 2022-2025**

**1. Phương hướng**

Tập trung huy động mọi nguồn lực đẩy mạnh đầu tư xây dựng hạ tầng cơ sở, phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; tiếp nhận, triển khai có hiệu quả các chương trình đầu tư cho miền núi, vùng khó khăn, đặc biệt khó khăn nhằm nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho bà con các dân tộc thiểu số; phát huy vai trò của Người có uy tín, nhân sĩ trí thức, doanh nhân DTTS trong công tác tuyên truyền, vận động các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước trên tất cả các lĩnh vực kinh tế - xã hội trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Đặc biệt quan tâm vấn đề nâng cao dân trí, đào tạo nguồn nhân lực, chính sách an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững và xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở vững mạnh, đảm bảo thế trận an ninh nhân dân, quốc phòng toàn dân trong tình hình mới.

**2. Nhiệm vụ và giải pháp**

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Chỉ thị số 06/2008/CT-TTg ngày 06/3/2008; Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí lựa chọn, công nhận Người có uy tín và chính sách đối với Người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số. Nâng cao chất lượng hoạt động của Người có uy tín thông qua việc rà soát, đánh giá Người có uy tín hàng năm, thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở và nguyên tắc bầu chọn Người có uy tín theo qui định.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 1719/QĐ-TTg, ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025; Nghị quyết số 10/NQ-CP, ngày 28/01/2022 của Chính phủ về ban hành Chiến lược công tác dân tộc giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị quyết số 19-NQ/TU, ngày 25/01/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIV về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và Kết luận số 14-KL/TU, ngày 31/12/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIV về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TU, ngày 16/11/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIII về nâng cao hiệu quả công tác dân vận vùng đồng bào dân tộc miền núi.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật; đa dạng hóa các hoạt động truyền thông; đặc biệt là tranh thủ vai trò của Người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trong công tác tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc thiểu số chấp hành tốt các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước; tích cực tham gia phong trào thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, làm tốt công tác xóa đói, giảm nghèo; phong trào “Toàn

*dân bảo vệ an ninh Tổ quốc*” và các cuộc vận động *“Toàn dân chung tay xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”*; giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc; xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc góp phần ổn định an ninh trật tự và phát triển kinh tế - xã hội ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Tăng cường sự lãnh đạo, định hướng nhiệm vụ, nội dung hoạt động đối với Người có uy tín; thường xuyên tổ chức bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về công tác vận động quần chúng; cung cấp thông tin tình hình phát triển kinh tế - xã hội, chủ trương, chính sách mới cho Người có uy tín. Phát huy vai trò giám sát của Người có uy tín; tạo điều kiện cho Người có uy tín được tham gia góp ý xây dựng các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, giải quyết tốt những vấn đề bức thiết của Nhân dân, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

- Tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện các chương trình, chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, chính sách cho Người có uy tín; đồng thời nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ cơ sở, đặc biệt là đội ngũ cán bộ làm công tác dân tộc.

#### **IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

Nhằm quan tâm động viên kịp thời người có uy tín, nhân sĩ trí thức, doanh nhân trong đồng bào dân tộc thiểu số làm tốt hơn nữa vai trò của họ trong công tác tại địa phương. Ban Dân tộc tỉnh Ninh Thuận kiến nghị như sau:

1. Hỗ trợ một phần kinh phí hoạt động hàng tháng cho Người có uy tín.
2. Đề nghị Trung ương xem xét, nghiên cứu xây dựng bộ tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ cho người có uy tín hướng đến hình thành *“Sổ tay hướng dẫn cho Người có uy tín”* nhằm phục vụ tốt hơn công tác tuyên truyền, vận động phù hợp cho người có uy tín.
3. Tổ chức các lớp tập huấn nâng cao năng lực cho người có uy tín vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

## **PHẦN II**

### **GÓP Ý TIÊU CHÍ LỰA CHỌN ĐẠI BIỂU DỰ LỄ TUYÊN DƯƠNG NGƯỜI CÓ UY TÍN, NHÂN SĨ TRÍ THỨC, DOANH NHÂN TIÊU BIỂU DTTS TOÀN QUỐC LẦN THỨ II**

Căn cứ Công văn số 389/UBND-DTTS ngày 22/3/2022 của Ủy ban Dân tộc, về việc Báo cáo kết quả và cho ý kiến dự thảo Tiêu chí lựa chọn đại biểu dự “Lễ tuyên dương người có uy tín, nhân sĩ trí thức, doanh nhân tiêu biểu dân tộc thiểu số toàn quốc lần thứ II”.

Ban Dân tộc đã có văn bản gửi lấy ý kiến với các sở, ban ngành, đoàn thể và địa phương trên địa bàn tỉnh về dự thảo Tiêu chí lựa chọn đại biểu dự “Lễ

tuyên dương người có uy tín, nhân sĩ trí thức, doanh nhân tiêu biểu dân tộc thiểu số toàn quốc lần thứ II”, về cơ bản thống nhất với dự thảo của Tiêu chí.

Tuy nhiên, đề nghị Ủy ban Dân tộc xem xét, điều chỉnh một số nội dung tại Mục 2 (Đại biểu là nhân sĩ trí thức), khoản b, dòng thứ 6 như sau: “...; đã và đang giữ chức vụ từ **Phó Bí thư tỉnh ủy** và tương đương trở lên;...” thành: “...; **đã và đang giữ chức vụ từ Ủy viên Ban Thường vụ tỉnh ủy và tương đương trở lên;...**” là phù hợp thực tiễn tại địa phương.

Trên đây, là báo cáo Biểu dương Người có uy tín, nhân sĩ trí thức và doanh nhân người dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2017-2021; Ban Dân tộc tỉnh Ninh Thuận kính báo cáo Ủy ban Dân tộc để tổng hợp chung./.

**Nơi nhận:**

- Vụ DTTS- Ủy ban Dân tộc (b/c);
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Lãnh đạo Ban;
- Lưu: VT, KHCS, Ái.

**KT. TRƯỞNG BAN  
PHÓ TRƯỞNG BAN**

**Bá Bình Yên**